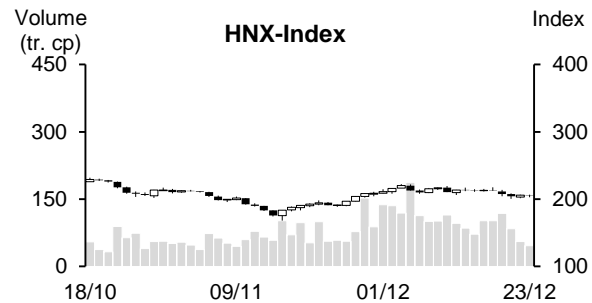
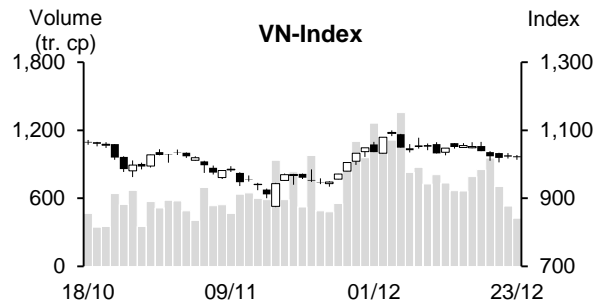


Ngày	Thứ 2 19/12	Thứ 3 20/12	Thứ 4 21/12	Thứ 5 22/12	Thứ 6 23/12	Trung bình
VN-Index	1,038.40	1,023.13	1,018.88	1,022.61	1,020.34	1,024.67
Thay đổi +/-	-14.08	-15.27	-4.25	3.73	-2.27	-6.43
Thay đổi %	-1.34%	-1.47%	-0.42%	0.37%	-0.22%	-0.62%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	852.54	954.25	703.74	531.86	423.96	693.27
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	14,245.14	14,866.07	10,709.64	8,419.96	6,804.93	11,009.15
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	105.58	1,862.59	1,658.39	-2,488.30	235.51	274.75
VN30	1,050.22	1,029.79	1,033.10	1,038.34	1,034.13	1,037.12
Thay đổi +/-	-13.85	-20.43	3.31	5.24	-4.21	-5.99
Thay đổi %	-1.30%	-1.95%	0.32%	0.51%	-0.41%	-0.57%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	258.47	283.56	212.87	188.55	129.89	214.67
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	6,043.94	6,158.42	4,609.54	4,041.97	2,900.12	4,750.80
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-155.45	512.18	182.39	222.19	124.87	177.24
HNX-Index	212.24	207.53	204.46	205.79	205.30	207.06
Thay đổi +/-	-0.75	-4.71	-3.07	1.33	-0.49	-1.54
Thay đổi %	-0.35%	-2.22%	-1.48%	0.65%	-0.24%	-0.73%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	101.72	117.99	84.11	55.64	46.44	81.18
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,440.29	1,555.26	1,102.95	774.54	554.70	1,085.55
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	13.00	39.04	27.65	23.81	16.37	23.97



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

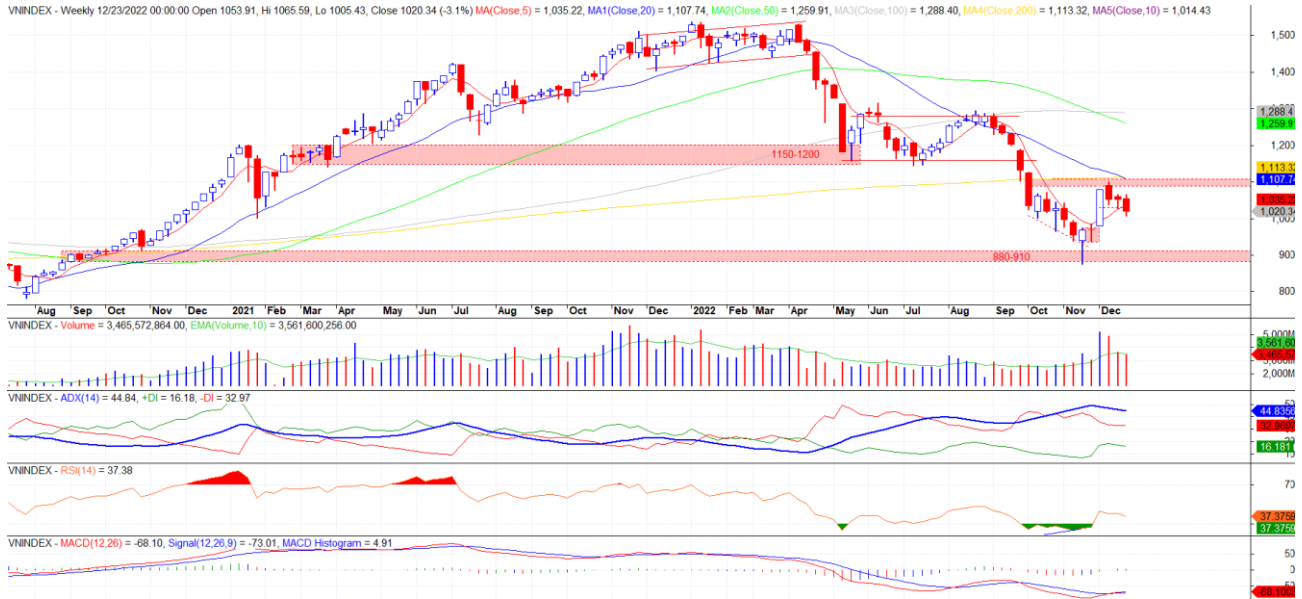
Thị trường có tuần giảm điểm trở lại khi tâm lý thận trọng gia tăng trong bối cảnh không có nhiều thông tin hỗ trợ. Đà giảm của các chỉ số đến chủ yếu trong hai phiên giao dịch đầu tuần trước khi chuyển sang giảm có biên độ thấp vào những ngày cuối tuần với thanh khoản giảm đáng kể. Chính điều này đã khiến thanh khoản chung của cả tuần qua đi xuống và đánh dấu tuần giảm thứ ba liên tiếp. Đa phần các nhóm cổ phiếu chốt tuần trong sắc đỏ. Trong đó, một số nhóm có diễn biến giảm tương đối mạnh có thể kể đến như chứng khoán, thép, bất động sản. Trong những phiên cuối tuần, nhóm điện có tín hiệu khởi sắc trở lại nhưng tính chung cả tuần thì vẫn giảm giá. Giao dịch khối ngoại vẫn đang là điểm sáng của tuần qua khi tiếp tục giải ngân mua mạnh. Phiên bán ròng duy nhất của các nhà đầu tư nước ngoài trong tuần chủ yếu là do giao dịch thỏa thuận từ EIB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index đã không thể tiếp nối diễn biến hồi phục của tuần trước đó mà đã có tuần giảm trở lại, đánh mất MA5 tuần. Trên đồ thị ngày, tín hiệu đang yếu hơn kỳ vọng khi liên tiếp xuất hiện các phiên phân phối sau khi tạo đỉnh quanh 1100, đồng thời chúng tôi nhận thấy gần đây đang diễn ra tình trạng các nhóm luân phiên tăng rồi nhanh chóng giảm trở lại, tương tự như lúc tạo đỉnh vào cuối tháng 8. Do đó, chúng tôi cho rằng khả năng cao chỉ số đang trong vùng tạo đỉnh và đang trên đường quay trở lại xu hướng giảm dài hạn. Hiện tại chỉ số đang có tín hiệu tích lũy trên MA50 ngày trông khá tốt, nhưng chúng tôi không đánh giá cao khả năng sẽ có nhịp hồi đáng kể ở đây, mà nghiêng về khả năng chỉ số sẽ sớm giảm thủng

đường này. Vùng hỗ trợ gần để có thể kỳ vọng có nhịp hồi nhẹ là 940-975. Trường hợp nếu có phiên tăng trở lại nhưng mức tăng yếu đi kèm khối lượng thấp thì cần chú ý khả năng bull trap trước khi giảm.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần giảm điểm và cũng đã đánh mất MA5 tuần, báo hiệu khả năng kết thúc sóng hồi và quay lại xu hướng giảm dài hạn. Trên đồ thị ngày, chỉ số cũng đã đánh mất các đường hỗ trợ mạnh như MA20, MA50. Tuy tín hiệu giảm hiện tại không quá mạnh nhưng lực cầu tham gia trở lại cũng khá yếu nên khả năng để giành lại các đường hỗ trợ trên là không cao. Các ngưỡng hỗ trợ bên dưới có thể là vùng 189-195 và 168-175. Trường hợp nếu có phiên tăng trở lại thì sẽ gặp kháng cự gần quanh 211-219.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số cho khả năng đã kết thúc sóng hồi và đang trên đường quay trở lại xu hướng giảm dài hạn. Chiến lược chung nên bán hạ tỷ trọng về mức thấp và đứng ngoài quan sát, hạn chế tham gia mua bất đáy.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VND	14,000	-12.77%	170,514,872
HPG	18,350	-10.05%	165,131,399
VPB	18,350	-0.81%	145,650,050
NVL	15,100	-17.03%	136,282,077
SSI	18,300	-10.73%	119,480,301

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	8,800	-11.11%	118,855,779
CEO	18,800	-18.97%	53,670,773
PVS	22,300	-3.46%	26,994,843
IDC	34,300	-8.53%	14,273,434
IDJ	8,200	-14.58%	13,468,010

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	18,350	-10.05%	3,218.6
STB	23,500	3.07%	2,702.1
VPB	18,350	-0.81%	2,638.9
VND	14,000	-12.77%	2,566.8
SSI	18,300	-10.73%	2,390.0

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	8,800	-11.11%	1,119.8
CEO	18,800	-18.97%	1,117.9
PVS	22,300	-3.46%	604.0
IDC	34,300	-8.53%	503.9
HUT	14,800	-15.43%	180.8

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

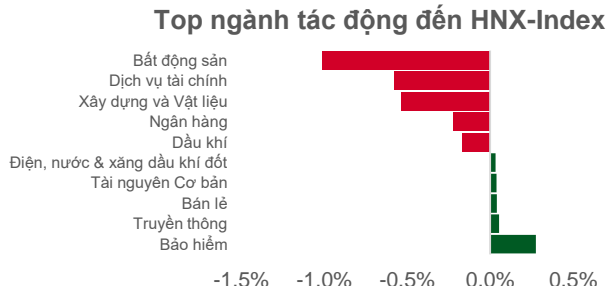
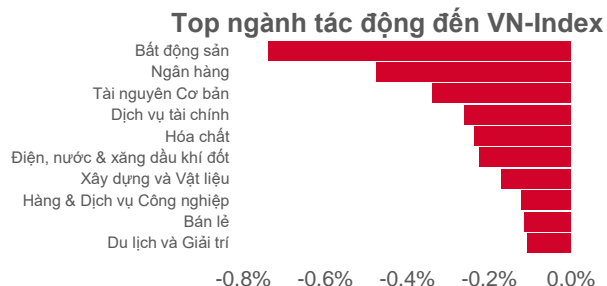
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VHM	49,800	1.01%	0.05%
MSN	95,000	1.60%	0.05%
STB	23,500	3.07%	0.03%
PGV	18,900	5.59%	0.03%
SSB	31,750	1.76%	0.03%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PTI	46,500	37.17%	0.39%
VCS	56,600	7.81%	0.25%
THD	37,000	4.82%	0.23%
VIF	13,300	9.02%	0.15%
MVB	19,200	9.09%	0.07%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

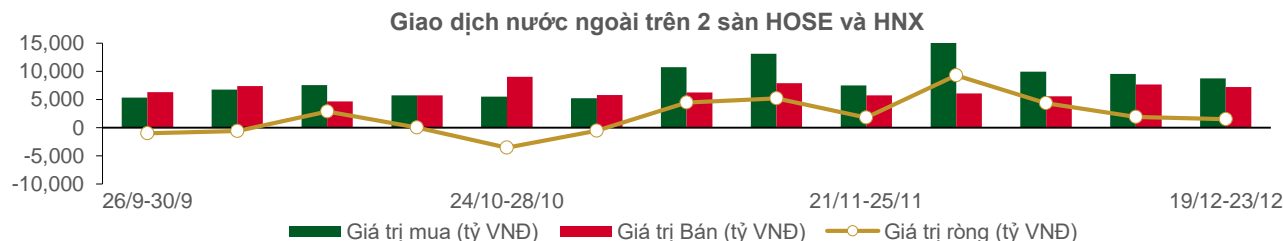
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	55,100	-5.65%	-0.30%
HPG	18,350	-10.05%	-0.28%
GAS	101,500	-4.61%	-0.22%
NVL	15,100	-17.03%	-0.14%
GVR	14,350	-9.18%	-0.14%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
CEO	18,800	-18.97%	-0.44%
IDC	34,300	-8.53%	-0.41%
HUT	14,800	-15.43%	-0.36%
SHS	8,800	-11.11%	-0.35%
MBS	12,800	-8.57%	-0.18%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	371.39	8,606.67	307.99	7,232.92	63.40	1,373.77
HNX	5.56	134.84	0.80	14.97	4.76	119.87
Tổng 2 sàn	376.94	8,741.51	308.79	7,247.89	68.16	1,493.64



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

Mã CK	HOSE		
	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VPD	24,450	26,601,900	784.76
HPG	18,350	16,280,800	306.59
FUEVFVND	23,140	7,118,900	164.70
SHB	10,350	15,071,000	160.33
STB	23,500	6,506,400	143.90

Mã CK	HNX		
	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	34,300	2,005,400	69.42
PVS	22,300	1,550,920	34.57
CEO	18,800	364,500	8.25
SHS	8,800	443,550	4.44
PVI	45,700	41,034	1.87

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

Mã CK	HOSE		
	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
EIB	27,850	(58,372,489)	(1,634.67)
SAB	175,000	(285,600)	(47.49)
VRE	25,800	(1,566,800)	(39.79)
VGC	36,500	(728,300)	(27.00)
GAS	101,500	(217,000)	(22.47)

Mã CK	HNX		
	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VCS	56,600	(33,096)	(1.98)
PGS	26,000	(22,753)	(0.55)
THD	37,000	(14,600)	(0.55)
PLC	20,700	(23,800)	(0.53)
SCG	66,100	(2,300)	(0.15)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912